|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **BỘ TÀI CHÍNH** |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
|  |  | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-BTC |  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2022* |

**TỜ TRÌNH**

**Về việc ban hành Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa**

**ASEAN - Hàn Quốc giai đoạn 2022-2027**

Kính gửi: Chính phủ

Căn cứ nguyên tắc ban hành biểu thuế, thuế suất tại Điều 10 của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 và biểu cam kết của Việt Nam về thuế nhập khẩu trong Hiệp định Thương mại Hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện giữa ASEAN và Hàn Quốc, Bộ Tài chính đã dự thảo Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN – Hàn Quốc giai đoạn 2022-2027 thay thế Nghị định số 157/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Dự thảo Nghị định đã được gửi xin ý kiến các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, các hiệp hội liên quan, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), gửi đăng Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tài chính (cơ quan soạn thảo) để xin ý kiến của các tổ chức, cá nhân theo đúng quy định Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18/06/2020. Dự thảo Nghị định đã được hoàn chỉnh trên cơ sở tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp. Bộ Tài chính xin báo cáo Chính phủ như sau:

**I. Sự cần thiết ban hành Nghị định**

Hiệp định Thương mại Hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN - Hàn Quốc (sau đây gọi tắt là Hiệp định AKFTA) được ký ngày 24/8/2006 tại Cộng hòa Phi-líp-pin và được Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam phê duyệt tại công văn số 1743/TTg-QHQT 30/10/2006 và có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2007.

Để thực hiện cam kết của Việt Nam về thuế nhập khẩu trong Hiệp định AKFTA, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 157/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Hàn Quốc giai đoạn 2018-2022, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018.

**1. Sửa đổi danh mục Biểu thuế xuất khẩu, biểu thuế nhập khẩu để thực hiện cam kết trong nội khối ASEAN**

Ngày 8/3/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 29/NQ-CP phê duyệt Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2022 (Danh mục AHTN 2022) trong đó quy định “*Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Kế hoạch triển khai Danh mục AHTN 2022*”. Danh mục AHTN 2022 cấu trúc lại một số nhóm hàng, phân nhóm hàng, chi tiết thêm một số dòng hàng mới, những thay đổi này mục đích là để phù hợp với sự phát triển công nghệ và trao đổi thương mại quốc tế, thực hiện các cam kết theo các công ước, hiệp ước nhằm bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh thế giới, kiểm soát hóa chất, vũ khí độc hại…Việc phê duyệt Danh mục AHTN 2022 đảm bảo tuân thủ Công ước quốc tế về Hệ thống hài hòa mô tả và mã hàng hóa của Tổ chức Hải quan thế giới, Hiệp định hải quan ASEAN đã được ký kết ngày 30/3/2012; Nghị định thư thực hiện Danh mục thuế quan hài hòa ASEAN đã được ký kết vào ngày 7/8/2003 và các Nghị định thư sửa đổi AHTN vào năm 2004 và năm 2010.

Để bảo đảm tính tuân thủ các cam kết quốc tế và thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 29/NQ-CP phê duyệt Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN phiên bản 2022, Bộ Tài chính đã ban hành đã ban hành Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 8/6/2022 ban hành danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam với hiệu lực thi hành từ 1/12/2022 (thay thế cho Thông tư số 65/2017/TT-BTC ban hành danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam theo Danh mục AHTN 2017 với hiệu lực thi hành từ 01/01/2018). Đồng thời, để phù hợp với Luật hải quan, Điều 26 quy định “*Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam được xây dựng trên cơ sở áp dụng đầy đủ Công ước quốc tế về hệ thống hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa... Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam thống nhất trong toàn quốc*” và Nghị định số 08/2015/NĐ-CP, Điều 16, khoản 3 quy định “*Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam được sử dụng để xây dựng các Biểu thuế áp dụng đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu*”, Bộ Tài chính cần xây dựng và ban hành Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định AKFTA giai đoạn 2022 – 2027 để đảm bảo thống nhất với danh mục AHTN 2022.

**2. Chuyển đổi mức thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt do có sự thay đổi về danh mục biểu thuế nhập khẩu theo danh mục hàng hoá xuất khẩu, hàng hoá nhập khẩu mới (AHTN 2022).**

Tiếp tục triển khai cam kết cho giai đoạn từ năm 2022, tuân thủ Hiệp định hải quan ASEAN liên quan đến việc áp dụng Danh mục Biểu thuế hài hòa ASEAN (AHTN) phiên bản 2022 của ASEAN và Danh mục hài hòa mô tả và mã hóa hàng hóa phiên bản 2022 của Tổ chức Hải quan thế giới, Bộ Tài chính đã tiến hành chuyển đổi biểu thuế AKFTA từ AHTN 2017 sang AHTN 2022 để làm cơ sở ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam cho giai đoạn 2022-2027.

Danh mục AHTN 2022 đã hoàn thiện gồm 21 Phần, 97 Chương, 1.228 nhóm ở cấp độ 4 số, 4.084 phân nhóm ở cấp độ 6 số và được chi tiết thành 11.414 dòng hàng ở cấp độ 8 số (tăng 601 dòng hàng so với Danh mục AHTN 2017). Theo đó biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt cũng thay đổi tương ứng về số dòng thuế và một số mức thuế suất do bị gộp dòng thuế, chuyển mã và mở dòng thuế mới. Vì vậy, cần thiết phải thực hiện chuyển đổi mức thuế suất quy định tại Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành kèm theo Nghị định số 157/2017/NĐ-CP trên cơ sở bảo đảm phù hợp với cam kết của Hiệp định.

Từ các nội dung nêu trên, Bộ Tài chính cho rằng việc ban hành Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định AKFTA giai đoạn 2022 – 2027, thay thế Nghị định số 157/2017/NĐ-CP là cần thiết, đảm bảo tính đồng bộ khi áp dụng Danh mục AHTN 2022 giữa các biểu thuế.

Giai đoạn 2018-2022, việc ban hành Nghị định số 157/2017/NĐ-CP đã thực hiện theo đúng lộ trình cam kết cắt giảm thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam theo quy định của Hiệp định AKFTA và theo Danh mục hàng hoá xuất nhập khẩu của Việt Nam trong giai đoạn 5 năm, và góp phần hỗ trợ công tác thống kê hải quan về xuất nhập khẩu, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tạo môi trường kinh doanh minh bạch về thuế suất, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và cơ quan hải quan trong triển khai thực hiện. Quá trình thực hiện Nghị định 157/NĐ-CP ngày 27/12/2017 không nảy sinh các vấn đề, bất cập (*nội dung tổng kết thi hành và đánh giá tác động Nghị định 157/NĐ-CP giai đoạn 2018 – 2022 tại Phụ lục 1 đính kèm*).

Tại công văn số 3868/VPCP-TH ngày 23/6/2022, Phó Thủ tướng Lê Minh Khái đã đồng ý đề xuất của Bộ Tài chính về việc đăng ký bổ sung chương trình công tác của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN và Hàn Quốc diện khu vực giai đoạn 2023 – 2027 theo trình tự, thủ tục rút gọn.

Tuy nhiên, để đồng bộ thời gian áp dụng với Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam và công tác thực thi từ 1/12/2022, Bộ Tài chính điều chỉnh phạm vi ban hành cho giai đoạn 2022 – 2027 thay vì 2023 – 2027 như đã đăng ký .

**II. Quan điểm, mục tiêu xây dựng Nghị định**

- Thực hiện đúng cam kết của Hiệp định AKFTA và đảm bảo tính tương thích của Nghị định với điều ước quốc tế mà Việt Nam đã ký kết; bao gồm việc tuân thủ cam kết tại Hiệp định hải quan ASEAN (Điều 19 Hiệp định hải quan ASEAN) về việc áp dụng Danh mục AHTN 2022 của ASEAN và Danh mục HS phiên bản 2022 của Tổ chức Hải quan thế giới khi xây dựng Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định AKFTA.

- Tuân thủ đúng quy định của Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu số 107/2016/QH13 về thẩm quyền ban hành các Biểu thuế ưu đãi đặc biệt, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất và đồng bộ của hệ thống pháp luật hiện hành; Phù hợp với quy định tại Nghị định số 134/2016/NĐ-CP ngày 01/9/2016 và Nghị định số 18/2021/NĐ-CP ngày 11/3/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 134/2016/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuẩt khẩu, thuế nhập khẩu

- Phù hợp với quy định tại Luật Hải quan số 54/2014/QH13, Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21/01/2015 và Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20/04/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan.

- Tuân thủ nguyên tắc xây dựng biểu thuế suất khi chuyển đổi trong Hiệp định AKFTA, đảm bảo lợi ích và tuân thủ cam kết thuế quan của Việt Nam.

**III. Quá trình xây dựng Dự thảo Nghị định và ý kiến tham gia của cơ quan, tổ chức, cá nhân**

**1. Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định**

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị định tuân thủ quy định tại Điều 146, Điều 148 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015 sửa đổi tại khoản 44 và khoản 46 Điều 1 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi ngày 18/6/2020 về xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo trình tự, thủ tục rút gọn nhằm thực hiện điều ước quốc tế có liên quan bao gồm cam kết của Việt Nam trong Hiệp định AKFTA cho giai đoạn 2022 – 2027 và Danh mục AHTN 2022 đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 29/NQ-CP ngày 08/3/2022, và công văn số 3868/VPCP-TH ngày 23/6/2022 của Văn phòng Chính phủ.

- Ngày 12/5/2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã có Quyết định số 703/QĐ-BTC ngày 12/5/2022 về thành lập Tổ soạn thảo xây dựng Nghị định ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Hàn Quốc giai đoạn 2023-2027. Trong quá trình xây dựng Nghị định, Bộ Tài chính đã tổ chức các cuộc họp, hội thảo để xin ý kiến các chuyên gia, thành viên Tổ soạn thảo, chi cục hải quan địa phương và doanh nghiệp.

- Ngày 17/6/2022, Bộ Tài chính có công văn số 5751/BTC-HTQT gửi dự thảo Nghị định xin ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), các hiệp hội liên quan, gửi đăng Cổng Thông tin điện tử của Chính phủ và của Bộ Tài chính (cơ quan soạn thảo) theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Sau khi tổng hợp ý kiến của các bộ, ngành, địa phương, tổ chức, cá nhân, ngày ....., Bộ Tài chính đã có công văn số ...... gửi Bộ Tư pháp đề nghị thẩm định dự thảo Nghị định và Bộ Tư pháp đã có Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị định *(trình kèm Báo cáo thẩm định của Bộ Tư pháp và Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định).*

**2. Tổng hợp ý kiến tham gia** **và tiếp thu/giải trình của Cơ quan soạn thảo**

Tính đến ngày 14/9/2022, Bộ Tài chính đã nhận được 62/105 công văn tham gia ý kiến gồm 18/31 văn bản trả lời của các văn bản trả lời của các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, 38/63 công văn tham gia ý kiến của đại diện các Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, 01/11 công văn tham gia ý kiến của VCCI và Hiệp hội, không có ý kiến tham gia của người dân và doanh nghiệp thông qua Cổng Thông tin điện tử Chính phủ. Trong các ý kiến tham gia có 08 ý kiến được tiếp thu, 03 ý kiến giải trình không tiếp thu, còn lại là các ý kiến nhất trí hoàn toàn hoặc không có ý kiến đối với dự thảo Nghị định. Các ý kiến tham gia đều nhất trí với sự cần thiết ban hành Nghị định Biểu thuế AKFTA Các ý kiến tham gia của Bộ ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp đã được Bộ Tài chính tiếp thu giải trình tại Bảng tổng hợp ý kiến xây dựng Nghị định Biểu thuế nhập ưu đãi đặc biệt AKFTA giai đoạn 2022-2027 *(kèm theo).*

**3. Ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp:......**

**IV. Bố cục và nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định**

**1. Dự thảo Nghị định**

Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt thực hiện Hiệp định AIFTA giai đoạn 2022-2027 được Chính phủ ban hành và sẽ có hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2022.

Trong quá trình thực hiện Nghị định số 157/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 ban hành Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN – Hàn Quốc giai đoạn 2018-2022 được áp dụng ổn định và không có vướng mắc phát sinh. Theo đó, dự thảo Nghị định Biểu thuế AKFTA giai đoạn 2022-2027 được xây dựng về cơ bản không thay đổi so với Nghị định số 157/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017. Về nội dung các điều khoản được điều chỉnh: (i) Bỏ quy định về vận chuyển trực tiếp do nội dung này đã được bao hàm trong quy định về điều kiện xuất xứ hàng hóa tại Khoản 3 Điều 4 và Khoản 3 Điều 5 của dự thảo Nghị định; (ii) Bổ sung điều kiện được hưởng thuế suất liên quan đến chứng nhận xuất xứ hàng hóa (Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu AK *hoặc có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa*) để đảm bảo có thể bao hàm trường hợp có phát sinh quy định về tự chứng nhận xuất xứ hàng hóa trong thời gian tới, đồng bộ với quy định tại các Nghị định biểu thuế khác. Dự thảo Nghị định bao gồm 7 Điều khoản và 01 Phụ lục Biểu thuế, cụ thể:

- ***Điều 1 - Phạm vi điều chỉnh***

Nghị định quy định thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa thuộc Hiệp định khung về Hợp tác Kinh tế Toàn diện ASEAN - Hàn Quốc giai đoạn 2022 - 2027 và điều kiện được hưởng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt theo Hiệp định này.

***- Điều 2 - Đối tượng áp dụng***

Phù hợp với đối tượng thực hiện Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và Luật hải quan, Nghị định quy định 3 đối tượng áp dụng là: (i) Người nộp thuế theo quy định của Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; (ii) Cơ quan hải quan, công chức hải quan; (iii) Tổ chức, cá nhân có quyền và nghĩa vụ liên quan đến hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu.

***- Điều 3*** - ***Biểu thuế nhập cho giai đoạn 2022-2027***

Quy định về việc ban hành kèm theo Nghị định này Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định AKFTA giai đoạn 2022 – 2027 (thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt áp dụng gọi là thuế suất AKFTA), bao gồm các chú giải và quy tác tổng quát giải thích việc phân loại hàng hóa; mã hàng; tên gọi và mô tả hàng hóa; thuế suất AKFTA áp dụng cho các giai đoạn khác nhau; nước không được hưởng thuế suất AKFTA; hàng hóa sản xuất tại Khu công nghiệp Khai Thành thuộc lãnh thổ Bắc Triều Tiên.

Về giai đoạn áp dụng của Biểu thuế ban hành kèm theo Nghị định: Bộ Tài chính đề xuất áp dụng cho giai đoạn 2022-2027 để (i) phù hợp với thời điểm hiệu lực của Nghị định là từ ngày 01/12/2022; (ii) đồng bộ hóa với Lộ trình rà soát sửa đổi Hệ thống hài hoà Mô tả và Mã hoá Hàng hoá của Tổ chức Hải quan thế giới (Danh mục HS) và Danh mục Biểu thuế hài hoà ASEAN (AHTN) định kỳ 5 năm (iii) đảm bảo tính ổn định và dễ theo dõi cho doanh nghiệp.

- ***Điều 4*** - ***Quy định về Điều kiện áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt***, tương tự theo quy định tại Nghị định số 157/2017/NĐ-CP, gồm các điều kiện sau:

1. Thuộc Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt ban hành kèm theo Nghị định này;

2. Được nhập khẩu từ các nước thành viên của Hiệp định AKFTA và hàng hóa từ khu phi thuế quan của Việt Nam.

3. Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu AK hoặc có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, theo quy định của Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Hàn Quốc và theo quy định hiện hành của pháp luật.

***- Điều 5 - Quy định hàng hóa GIC***

Hàng hóa sản xuất tại Khu công nghiệp Khai Thành thuộc lãnh thổ Bắc Triều Tiên (hàng hóa GIC) để được áp dụng thuế suất AKFTA của Việt Nam phải đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1. Thuộc các mặt hàng có thể hiện ký hiệu “GIC” tại cột “GIC” của Biểu thuế ban hành kèm theo Nghị định.

2. Được nhập khẩu từ Hàn Quốc vào Việt Nam.

3. Đáp ứng các quy định về xuất xứ hàng hóa, có Giấy chứng nhận xuất xứ hàng hoá (C/O) mẫu AK in dòng chữ “Rule 6” tại ô số 8 do cơ quan có thẩm quyền cấp C/O Mẫu AK của Hàn Quốc cấp hoặc có chứng từ chứng nhận xuất xứ hàng hóa, theo quy định của Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN - Hàn Quốc đối với hàng hóa áp dụng Quy tắc 6 - AKFTA và theo quy định hiện hành của pháp luật.

***- Điều 6 - Hiệu lực thi hành***: Nghị định sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/12/2022, thay thế Nghị định số 157/2017/NĐ-CP ngày 27/12/2017 của Chính phủ ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định Thương mại Hàng hóa ASEAN – Hàn Quốc.

**- *Điều 7 - Trách nhiệm thi hành:*** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này

**2. Biểu thuế ban hành kèm theo Nghị định**

Do thay đổi Danh mục từ AHTN 2017 sang AHTN 2022, biểu thuế bao gồm 59 dòng hàng ảnh hưởng bởi việc thay đổi mã hàng, tách gộp dòng. Đối với những dòng hàng này, Bộ Tài chính đã xây dựng thuế suất theo nguyên tắc không làm xói mòn cam kết quốc tế.

Các nhóm hàng chính thực hiện tách dòng 10 số khi chuyển đổi Biểu thuế AKFTA theo AHTN 2017 là: Động vật thân mềm, thủy sản (Nhóm 0307), cây và các bộ phận của cây (Nhóm 1211), chế phẩm động vật, côn trùng (Nhóm 1601, 1602), thuốc trừ côn trùng, diệt cỏ, diệt nấm (Nhóm 3808), plastic và sản phẩm bằng plastic (Nhóm 3919, 3920), xăm lốp (Nhóm 4011), vải (Nhóm 6001), kết cấu sắt thép (Nhóm 7308), tủ lạnh (Nhóm 8418), ống xả xe (Nhóm 8708).

Thuế suất AKFTA được xây dựng trên nguyên tắc tuân thủ cam kết theo Lộ trình cắt giảm thuế quan của Việt Nam quy định tại Hiệp định AKFTA. Về tổng thể, Biểu thuế AKFTA theo AHTN 2022 giai đoạn 2022-2027 gồm 11.447 dòng thuế (bao gồm 264 dòng thuế CKD), trong đó gồm 11.386 dòng thuế theo cấp độ 8 số và 61 dòng thuế được chi tiết theo cấp độ 10 số. Cam kết cắt giảm thuế của Việt Nam Hiệp định AKFTA hoàn thành vào năm 2021, do vậy, thuế quan trong Biểu thuế ban hành không có sự thay đổi qua các năm. *(Chi tiết nguyên tắc chuyển đổi và các dòng thuế tách gộp trong quá trình chuyển đổi biểu thuế tại Phụ lục 2 trình kèm).*

Đối với mặt hàng thuốc lá thuộc nhóm 2404: Đây là mặt hàng nhạy cảm, do đó, Bộ Tài chính trình Chính phủ áp dụng chính sách thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt các mặt hàng thuốc lá nhóm 2404 bằng mức thuế suất của các mặt hàng là nguyên liệu thay thế lá thuốc lá (mã số 2403.99.30; 2403.99.90), theo đó sẽ có thuế suất không cam kết từ năm 2022, được ký hiệu “\*” tại Biểu thuế ban hành kèm theo Nghị định.

Trong khuôn khổ thực thi Hiệp định AKFTA có thông lệ trao đổi, rà soát kết quả chuyển đổi biểu thuế trước khi triển khai thực thi cam kết, do đó sẽ có khả năng phát sinh yêu cầu tham vấn của các thành viên và đề nghị Việt Nam thực hiện chuyển đổi biểu thuế đảm bảo nguyên tắc không làm xói mòn cam kết, yêu cầu Việt Nam áp dụng thuế suất 0%, cũng như có thể phát sinh vướng mắc về thực thi cam kết từ doanh nghiệp.

Trường hợp có vướng mắc trong thực thi sau này tại Ủy ban thực thi, các đối thoại sẽ được thực hiện trên cơ sở bảo vệ quan điểm thống nhất của Việt Nam và Tổ chức Hải quan thế giới đối với phân loại mặt hàng này (chịu chính sách quản lý tương tự như các mặt hàng thuốc lá thông thường khác), thể hiện chính sách và chủ trương phòng chống tác hại thuốc lá của Chính phủ Việt Nam cũng như dựa trên tính chất tham khảo không ràng buộc pháp lý của bảng tương quan. Tuy nhiên, hiện nay bảng tương quan chuyển đổi AHTN 2017 – 2022 đã được các nước ASEAN thông qua, do đó sẽ gặp khó khăn trong quá trình bảo vệ phương án quan điểm của Việt Nam.

Phần mã hàng và mô tả hàng hóa được cập nhật theo Thông tư của Bộ Tài chính về ban hành Danh mục hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam với hiệu lực thi hành từ ngày 01/12/2022.

Về danh mục cam kết, theo kết cấu mới của Biểu thuế AKFTA, tỷ lệ của từng danh mục trên tổng biểu thuế theo AHTN 2022 giảm với AHTN 2017. Tỷ lệ xóa bỏ thuế quan trong AKFTA giai đoạn 2022 – 2027 vào khoảng 81% số dòng thuế của Biểu thuế thuế (tương ứng 9.312 dòng thuế). Danh mục cam kết theo kết cấu Biểu thuế AKFTA giai đoạn 2022-2027 cụ thể như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Danh mục | Số dòng thuế | % biểu |
| Xóa bỏ thuế quan | 9312 | 81,3% |
| Nhạy cảm | 31 | 0,3% |
| Nhạy cảm cao | 558 | 4,9% |
| Không cam kết | 91 | 0,8% |
| Tổng biểu | 11.447 | 100.0% |

**V. Về thủ tục hành chính, điều kiện đảm bảo nguồn nhân lực, tài chính và vấn đề bình đẳng giới**

**1. Về thủ tục hành chính**

Dự thảo Nghị định không làm phát sinh thủ tục hành chính theo quy định tại Khoản 1, Điều 3 Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 8/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính.

**2. Về vấn đề bình đẳng giới**

Nghị định quy định trung tính về giới và có tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh đối với cả hai giới, không có nội dung tạo ra sự phân biệt đối xử về giới.

**3. Về điều kiện đảm bảo nguồn nhân lực, tài chính để đảm bảo thi hành Nghị định**

Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt do cơ quan hải quan thực hiện nên Nghị định không làm phát sinh chi phí tuân thủ cũng như nguồn nhân lực của cơ quan Hải quan.

**VI. Kiến nghị**

Trên cơ sở nội dung trình Chính phủ như trên, Bộ Tài chính kiến nghị Chính phủ xem xét phê duyệt và ký ban hành Nghị định Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt của Việt Nam để thực hiện Hiệp định AKFTA giai đoạn 2022-2027 (dự thảo trình kèm).

Bộ Tài chính kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp (để thẩm định);  - Vụ Pháp chế;  - Lưu: VT, HTQT. |  | KT. BỘ TRƯỞNGTHỨ TRƯỞNGNguyễn Đức Chi |